

Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng chỉ quỹ này ra công chúng có nghĩa là việc đăng ký chào bán chứng chỉ quỹ đã thực hiện theo các quy định của pháp luật liên quan, không hàm ý bảo đảm về nội dung của Bản cáo bạch cũng như mục tiêu, chiến lược đầu tư của Quỹ

BẢN CÁO BẠCH TÓM TẮT QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN QUỸ ĐẦU TƯ CÂN BẰNG VIETINBANK (VBIF)

Chào bán Chứng chỉ Quỹ đầu tư chứng khoán lần đầu ra công chúng

- Tên của Quỹ: Quỹ đầu tư cân bằng VietinBank
Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng chỉ quỹ ra công chúng số ~~68/GCN-UBCK~~ do Ủy ban Chứng khoán nhà nước cấp ngày ~~16/04/2026~~
- Loại hình Quỹ: Quỹ mở
- Ngày đăng ký Bản cáo bạch với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước: ~~16/04/2026~~
- Thời hạn hiệu lực của Bản Cáo bạch: ~~16/04/2026~~
- Tiêu đề của Bản cáo bạch: Bản cáo bạch Quỹ mở - Quỹ Đầu tư cân bằng VietinBank (VBIF)
- Thông cáo nội dung:
“Quỹ đầu tư chứng khoán được mô tả trong Bản cáo bạch tóm tắt này là Quỹ được thành lập theo Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019, được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Bản cáo bạch đã được đăng ký với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ngày ~~16~~ tháng ~~04~~ năm 2026.
- Người Phụ trách công bố thông tin
Họ tên: Phan Hải Sâm
Chức danh: Phó Tổng Giám đốc
Địa chỉ liên lạc: Tầng 2, Tòa nhà 304 và 306 Bà Triệu, phường Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.
- Nơi cung cấp Bản cáo bạch, báo cáo hoạt động định kỳ, báo cáo tài chính, hình thức cung cấp các tài liệu này (trụ sở chính, chi nhánh Công ty, Website...):
 - Công ty TNHH MTV Quản lý Quỹ Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – VietinBank Capital.
Trụ sở chính: Tầng 2, Tòa nhà 304 và 306 Bà Triệu, phường Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.
Điện thoại: (024) 3938.8855
Website: www.vietinbankcapital.vn
 - Tại địa điểm đăng ký của các Đại lý phân phối chứng chỉ quỹ theo danh sách tại Điều IX của Bản cáo bạch tóm tắt này.

 1/04/2026

MỤC LỤC

I.	THÔNG TIN QUAN TRỌNG	3
II.	THÔNG TIN CHUNG VỀ QUỸ	3
III.	THÔNG TIN VỀ CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ VÀ CÁC TỔ CHỨC CUNG CẤP DỊCH VỤ CÓ LIÊN QUAN	7
1.	Công ty quản lý quỹ	7
2.	Các tổ chức cung cấp dịch vụ	7
IV.	THÔNG TIN CƠ BẢN HƯỚNG DẪN THAM GIA ĐẦU TƯ VÀO QUỸ	8
1.	Phát hành chứng chỉ quỹ lần đầu (IPO)	8
2.	Giao dịch chứng chỉ quỹ các lần tiếp theo	9
V.	CÁC KHOẢN GIÁ DỊCH VỤ VÀ THUẾ	14
1.	Các khoản giá dịch vụ do Nhà đầu tư thanh toán	14
2.	Các khoản giá dịch vụ, chi phí do Quỹ thanh toán	15
3.	Chính sách thuế	15
VI.	PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN	15
VII.	CÁC RỦI RO KHI ĐẦU TƯ VÀO QUỸ	16
VIII.	CÔNG BỐ THÔNG TIN	17
1.	Báo cáo cho Nhà đầu tư	17
2.	Thông tin liên lạc	18
IX.	DANH SÁCH CÁC ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI CHỨNG CHỈ QUỸ VBIF	18

I. THÔNG TIN QUAN TRỌNG

Nhà đầu tư cần lưu ý rằng những nội dung dưới đây là nội dung tóm tắt của Bản cáo bạch Quỹ VBIF. Để có đầy đủ thông tin, Nhà đầu tư cần phải tham khảo Bản cáo bạch chi tiết và Điều lệ Quỹ. Trường hợp Nhà đầu tư còn nghi ngờ về quyết định đầu tư, Nhà đầu tư nên tìm hiểu thêm thông tin và/hoặc tham khảo ý kiến chuyên gia để có quyết định thích hợp.

II. THÔNG TIN CHUNG VỀ QUỸ

Tên quỹ	<i>Tên tiếng Việt:</i> QUỸ ĐẦU TƯ CÂN BẰNG VIETINBANK <i>Tên viết tắt:</i> VBIF <i>Tên tiếng Anh:</i> VietinBank Balanced Investment Fund
Loại hình quỹ	Quỹ mở
Mục tiêu đầu tư	Quỹ Đầu tư Cân bằng VietinBank hướng tới tăng trưởng vốn ổn định thông qua việc đầu tư vào các tài sản có tính thanh khoản cao, bao gồm sự kết hợp hài hòa giữa cổ phiếu, trái phiếu và các công cụ có thu nhập cố định khác. Mục tiêu là mang lại hiệu suất sinh lời ổn định đi kèm mức rủi ro được kiểm soát, nhằm bảo vệ tài sản trước biến động thị trường đồng thời tạo cơ hội tăng trưởng bền vững cho nhà đầu tư.
Chiến lược đầu tư	<p>Chiến lược đầu tư của Quỹ Đầu tư Cân bằng VietinBank được xây dựng dựa trên việc phân bổ tài sản hợp lý giữa cổ phiếu và các tài sản có thu nhập cố định để đạt được sự cân đối giữa tăng trưởng và ổn định. Quỹ điều chỉnh tỷ trọng đầu tư theo diễn biến kinh tế và thị trường nhằm tận dụng cơ hội sinh lời, đồng thời hạn chế rủi ro khi thị trường biến động. Danh mục đầu tư của quỹ tập trung chủ yếu vào (1) Các cơ hội đầu tư cổ phiếu niêm yết trên HOSE, HNX và đăng ký giao dịch trên UPCOM. Danh mục tập trung vào cổ phiếu của các doanh nghiệp có tiêu chuẩn quản trị tốt và minh bạch, có tiềm năng tăng trưởng tốt so với mặt bằng chung của ngành và so với thị trường chung, có nền tảng tài chính vững chắc và được định giá phù hợp, và (2) các tài sản có thu nhập cố định có chất lượng tín dụng tốt, đảm bảo thu hồi vốn và mang về các khoản thu nhập cố định cho Quỹ trong điều kiện bình thường của thị trường.</p> <p>Quỹ sử dụng phương pháp phân tích, kết hợp đánh giá rủi ro và theo dõi thị trường thường xuyên để lựa chọn tài sản phù hợp. Danh mục được rà soát định kỳ và tái cơ cấu khi cần thiết nhằm duy trì sự cân bằng với mục tiêu đầu tư và bảo vệ lợi ích dài hạn của nhà đầu tư.</p>
Danh mục đầu tư	<ol style="list-style-type: none">Tiền gửi tại các ngân hàng thương mại theo quy định của pháp luật về ngân hàng;Công cụ thị trường tiền tệ bao gồm giấy tờ có giá, công cụ chuyển nhượng theo quy định của pháp luật liên quan;Công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương;

	<p>d. Tiền gửi tại các ngân hàng thương mại theo quy định của pháp luật về ngân hàng;</p> <p>e. Công cụ thị trường tiền tệ bao gồm giấy tờ có giá, công cụ chuyển nhượng theo quy định của pháp luật liên quan;</p> <p>f. Công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương;</p> <p>g. Cổ phiếu niêm yết, cổ phiếu đăng ký giao dịch, trái phiếu niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán, chứng chỉ quỹ đại chúng, cổ phiếu chào bán ra công chúng, trái phiếu chào bán ra công chúng;</p> <p>h. Cổ phiếu chào bán riêng lẻ của tổ chức niêm yết, tổ chức đăng ký giao dịch; trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ bởi tổ chức niêm yết, có bảo lãnh thanh toán của tổ chức bảo lãnh thanh toán trái phiếu doanh nghiệp theo quy định của pháp luật; trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ bởi tổ chức niêm yết có cam kết mua lại trước hạn của tổ chức phát hành tối thiểu 01 lần trong 12 tháng và mỗi lần cam kết mua lại tối thiểu 30% giá trị đợt phát hành; trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ bởi tổ chức niêm yết có thời gian đáo hạn còn lại từ 12 tháng trở xuống; trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ bởi tổ chức niêm yết, trong đó trái phiếu hoặc tổ chức phát hành được xếp hạng tín nhiệm bởi các tổ chức xếp hạng tín nhiệm độc lập theo hợp đồng xếp hạng tín nhiệm và đạt mức xếp hạng quy định tại Phụ lục XXIX ban hành kèm theo Thông tư 136/2025/TT-BTC tại báo cáo kết quả xếp hạng tín nhiệm gần nhất nhưng không quá 01 năm tính đến thời điểm quỹ thực hiện đầu tư. Trường hợp có từ 02 mức xếp hạng tín nhiệm trở lên của các tổ chức xếp hạng tín nhiệm độc lập khác nhau đối với cùng 01 trái phiếu hoặc cùng 01 tổ chức phát hành, các mức xếp hạng tín nhiệm phải đạt mức xếp hạng quy định tại Phụ lục XXIX ban hành kèm theo Thông tư 136/2025/TT-BTC;</p> <p>i. Quyền và tài sản phát sinh gắn liền với chứng khoán mà quỹ đang nắm giữ.</p>
<p>Hạn chế đầu tư</p>	<p>1. Cơ cấu danh mục đầu tư của Quỹ phải đảm bảo tuân thủ các hạn mức đầu tư sau:</p> <p>a. Trừ tiền gửi trên tài khoản thanh toán của quỹ tại ngân hàng giám sát, Quỹ không được đầu tư quá 49% tổng giá trị tài sản của quỹ vào các tài sản theo quy định tại điểm a, b, phần Danh mục đầu tư quy định tại Điều này;</p> <p>b. Không được đầu tư vào chứng khoán của một tổ chức phát hành quá mười phần trăm (10%) tổng giá trị chứng khoán đang lưu hành của tổ chức đó, trừ công cụ nợ của Chính phủ;</p>

- c. Không được đầu tư quá hai mươi phần trăm (20%) tổng giá trị tài sản của quỹ vào chứng khoán đang lưu hành và các tài sản (nếu có) của một tổ chức phát hành quy định tại điểm a, b, phần Danh mục đầu tư quy định tại Điều này của một tổ chức phát hành, trừ công cụ nợ của Chính phủ;
- d. Không được đầu tư quá ba mươi phần trăm (30%) tổng giá trị tài sản của quỹ vào các tài sản quy định tại điểm a, b, d, e phần Danh mục đầu tư quy định tại Điều này, phát hành bởi các công ty trong cùng một nhóm công ty có quan hệ sở hữu với nhau thuộc các trường hợp sau đây: công ty mẹ, công ty con; các công ty sở hữu trên 35% cổ phần, phần vốn góp của nhau; nhóm công ty con có cùng một công ty mẹ.
- e. Không được đầu tư quá hai mươi phần trăm (20%) tổng giá trị tài sản của quỹ vào các tài sản quy định tại điểm e, phần Danh mục đầu tư quy định tại Điều này. Trong đó, không được đầu tư quá năm phần trăm (5%) tổng giá trị tài sản của quỹ vào cổ phiếu chào bán riêng lẻ của tổ chức niêm yết, tổ chức đăng ký giao dịch bị hạn chế chuyển nhượng từ ba (03) năm trở lên. Trường hợp trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ hoặc tổ chức phát hành của trái phiếu có xếp hạng tín nhiệm không còn đạt mức xếp hạng tín nhiệm quy định tại điểm e, phần Danh mục đầu tư quy định tại Điều này hoặc kết thúc xếp hạng tín nhiệm nhưng chưa được bán, quỹ không được đầu tư quá hai mươi phần trăm (20%) tổng giá trị tài sản của quỹ vào các tài sản quy định tại điểm e, phần Danh mục đầu tư quy định tại Điều này và vào các trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ không còn đạt mức xếp hạng tín nhiệm quy định tại điểm e, phần Danh mục đầu tư quy định tại Điều này hoặc kết thúc xếp hạng tín nhiệm nhưng chưa được bán;
- f. Tổng giá trị các hạng mục đầu tư lớn trong danh mục đầu tư của quỹ không được vượt quá bốn mươi phần trăm (40%) tổng giá trị tài sản của Quỹ. Trong đó, hạng mục đầu tư lớn của quỹ là hạng mục đầu tư vào các loại tài sản quy định tại điểm b, d, e và f, phần Danh mục đầu tư quy định tại Điều này (ngoại trừ chứng chỉ tiền gửi) phát hành bởi cùng một tổ chức, có tổng giá trị chiếm từ năm phần trăm (5%) trở lên tổng giá trị tài sản của quỹ;
- g. Tại mọi thời điểm, dư nợ vay và các khoản phải trả của quỹ không được vượt quá giá trị tài sản ròng của quỹ;
- h. Không được đầu tư vào chứng chỉ quỹ của Quỹ Đầu tư Cân bằng VietinBank;
- i. Chỉ được đầu tư vào chứng chỉ quỹ đại chúng khác, công ty đầu tư

	<p>chứng khoán đại chúng do công ty quản lý quỹ khác quản lý và bảo đảm các hạn chế sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Không đầu tư vào quá 10% tổng số chứng chỉ quỹ đang lưu hành của một quỹ đại chúng, cổ phiếu đang lưu hành của một công ty đầu tư chứng khoán đại chúng; • Không đầu tư quá 20% tổng giá trị tài sản của quỹ vào chứng chỉ quỹ của một quỹ đại chúng, cổ phiếu của một công ty đầu tư chứng khoán đại chúng; • Không đầu tư quá 30% tổng giá trị tài sản của quỹ vào các chứng chỉ quỹ đại chúng, cổ phiếu công ty đầu tư chứng khoán đại chúng; <p>j. Không được đầu tư trực tiếp vào bất động sản, đá quý, kim loại quý hiếm;</p> <p>k. Phải có chứng khoán của ít nhất 06 tổ chức phát hành;</p> <p>l. Quỹ chỉ được đầu tư tiền gửi, công cụ tiền tệ quy định tại điểm a và b, phần Danh mục đầu tư quy định tại Điều này mà được phát hành bởi các tổ chức tín dụng trong danh sách đã được Ban Đại Diện Quỹ phê duyệt bằng văn bản;</p> <p>2. Cơ cấu đầu tư của Quỹ chỉ được vượt mức so với các hạn chế đầu tư đã quy định tại điểm a, b, c, d, e, f và i nêu trên và chỉ do các nguyên nhân sau:</p> <p>a. Biến động giá trên thị trường của tài sản trong danh mục đầu tư của Quỹ;</p> <p>b. Thực hiện các khoản thanh toán của quỹ theo quy định của pháp luật, bao gồm việc thực hiện lệnh giao dịch của nhà đầu tư;</p> <p>c. Hoạt động chia, tách, hợp nhất, sáp nhập các tổ chức phát hành;</p> <p>d. Quỹ mới được cấp phép thành lập hoặc do tách quỹ, hợp nhất quỹ, sáp nhập quỹ mà thời gian hoạt động chưa quá sáu (06) tháng, kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ hoặc Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ điều chỉnh;</p> <p>e. Quỹ đang trong thời gian giải thể.</p>
<p>Tính chất và thời gian hoạt động của Quỹ</p>	<p>Quỹ Đầu tư Cân bằng VietinBank là quỹ đầu tư đại chúng dạng mở, tổ chức và hoạt động theo pháp luật hiện hành của Việt Nam. Quỹ có trách nhiệm phát hành và mua lại chứng chỉ quỹ đã phát hành theo yêu cầu của Nhà đầu tư vào ngày giao dịch. Quỹ không giới hạn thời hạn hoạt động.</p>
<p>Nhà đầu tư/ Đối tượng chào bán của Quỹ</p>	<p>Nhà đầu tư cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước. Nhà đầu tư tổ chức bao gồm các tổ chức kinh tế, xã hội được pháp luật Việt Nam công nhận.</p>

III. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ VÀ CÁC TỔ CHỨC CUNG CẤP DỊCH VỤ CÓ LIÊN QUAN

1. Công ty quản lý quỹ

1.1. Thông tin chung

- Tên công ty: Công ty TNHH MTV Quản lý Quỹ Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam.
- Tên tiếng Anh: VietinBank Fund Management Company Limited.
- Tên viết tắt: VietinBank FMC.
- Giấy phép thành lập và hoạt động số 50/UBCK-GP do UBCKNN cấp ngày 26/10/2010 và các giấy phép điều chỉnh.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0105059466 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 26/10/2010 và các lần sửa đổi.
- Trụ sở chính: Tầng 2, Tòa nhà 304 và 306 Bà Triệu, phường Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.
- Điện thoại: 024.39388855
- Website: www.vietinbankcapital.vn
- Vốn điều lệ: 300.000.000.000 đồng (Ba trăm tỷ đồng).
- Thời hạn hoạt động: 50 năm.

1.2. Hội đồng thành viên

- Bà Bùi Thu Trang – Chủ tịch HĐQT
- Ông Nguyễn Hồng Đức – Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc
- Ông Đoàn Ngọc Đoàn – Thành viên HĐQT

1.3. Ban điều hành Công ty

- Ông Nguyễn Hồng Đức – Tổng giám đốc
- Bà Phan Hải Sâm – Phó Tổng giám đốc

1.4. Người điều hành Quỹ

- Bà Phan Hải Sâm – Phó Tổng giám đốc
- Bà Vũ Thị Việt Hà – Phó Trưởng phòng Quản lý quỹ

2. Các tổ chức cung cấp dịch vụ

3.1. Ngân hàng lưu ký, giám sát và tổ chức được ủy quyền cung cấp dịch vụ quản trị quỹ

- Tên ngân hàng: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hà Thành
- Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh số: 0100150619-073 cấp lần đầu ngày 12/9/2003, thay đổi lần thứ 12 ngày 16/06/2020 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.
- Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký số: 510/QĐ-ĐKHĐLK ngày 01/08/2006 do UBCKNN cấp.
- Địa chỉ trụ sở chính: 74 phố Thọ Nhuộm, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội.
- Điện thoại: 024-39411846 Fax: 024-39411847
- Website: www.bidv.com.vn

3.2. Địa điểm, đại lý phân phối chứng chỉ quỹ

- Công ty TNHH MTV Quản lý Quỹ Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – VietinBank Capital

- Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà 304 và 306 Bà Triệu, phường Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.
- Giấy phép thành lập và hoạt động số 50/UBCK-GP ngày 26/10/2010 của UBCKNN và các giấy phép điều chỉnh.
- Điện thoại: (024) 3938.8855

- Công ty Cổ phần Fincorp

- Địa điểm phân phối chứng chỉ quỹ: 176/1 - 176/3 Đường Nguyễn Văn Thương, Phường Thạnh Mỹ Tây, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động đại lý phân phối số: 01/GCN-UBCK ngày 02/04/2018 do UBCKNN cấp.
- Điện thoại: 028 36361079 Fax: 028 36361078
- www.fmarket.vn

3.3. Tổ chức được ủy quyền cho dịch vụ đại lý chuyên nhượng

- Tên tổ chức được ủy quyền: Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC).
- Địa chỉ trụ sở chính: 112 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, thành phố Hà Nội.
- Số Giấy phép thành lập và hoạt động: Quyết định số 26/2022/QĐ-TTg ngày 16/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập, tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam.
- Lĩnh vực hoạt động chính: Theo Quyết định số 1275/QĐ-BTC ngày 14/06/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam.

3.4. Công ty kiểm toán

Công ty kiểm toán được lựa chọn phải được thành lập và hoạt động phù hợp với quy định của Pháp luật, nằm trong danh sách các công ty kiểm toán được UBCKNN chấp thuận kiểm toán cho tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán và không được là người có liên quan của Công ty quản lý quỹ và Ngân hàng giám sát. Việc lựa chọn tổ chức kiểm toán cho Quỹ sẽ do Đại hội Nhà đầu tư quyết định. Công ty quản lý quỹ sẽ đề xuất một (01) công ty kiểm toán để trình Đại hội nhà đầu tư lựa chọn cho Quỹ.

IV. THÔNG TIN CƠ BẢN HƯỚNG DẪN THAM GIA ĐẦU TƯ VÀO QUỸ

1. Phát hành chứng chỉ quỹ lần đầu (IPO)

Vốn điều lệ dự kiến huy động tối thiểu	50.000.000.000 (Năm mươi tỷ đồng chẵn)
Đơn vị tiền tệ	Đồng Việt Nam
Mệnh giá	10.000 (mười nghìn) đồng/chứng chỉ quỹ
Giá dịch vụ phát hành	Miễn phí (0%)

Giá phát hành lần đầu	10.000 VND/chứng chỉ quỹ
Số tiền đăng ký mua tối thiểu	500.000 (Năm trăm nghìn) đồng/giao dịch
Phương thức phân bổ chứng chỉ quỹ lần đầu	<i>Số lượng Chứng Chỉ Quỹ được phân phối = Số tiền đăng ký mua/Giá phát hành lần đầu</i> Số lượng Chứng Chỉ Quỹ sau khi phân phối có thể là số lẻ ở dạng thập phân, làm tròn xuống tới số hạng thứ hai sau dấu phẩy.
Ngày phát hành	Sẽ được ghi rõ trong bản thông báo phát hành sau khi Quỹ VBIF được cấp phép phát hành ra công chúng.
Thời gian phát hành lần đầu	Tối thiểu hai mươi (20) ngày và tối đa chín mươi (90) ngày kể từ ngày Giấy Chứng nhận Chào bán Chứng Chỉ Quỹ ra công chúng có hiệu lực.
Thời gian gia hạn phát hành	Sẽ được UBCKNN xem xét gia hạn nhưng không quá ba mươi (30) ngày sau khi kết thúc thời gian phân phối Chứng Chỉ Quỹ.
Địa điểm phát hành	Chứng Chỉ Quỹ VBIF được phát hành lần đầu thông qua Công ty TNHH MTV Quản lý quỹ Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam.

2. Giao dịch chứng chỉ quỹ các lần tiếp theo

Ngày giao dịch (Ngày T)	Là ngày thứ Ba và thứ Năm hàng tuần. Trong trường hợp ngày giao dịch rơi vào ngày nghỉ lễ thì giao dịch sẽ được thực hiện vào ngày làm việc gần nhất sau đó trừ khi công ty quản lý quỹ có thông báo khác.
Thời điểm đóng sổ lệnh	14 giờ 45 phút ngày làm việc gần nhất trước Ngày giao dịch chứng chỉ quỹ (ngày (T-1)). Trong trường hợp ngày đóng sổ lệnh rơi vào ngày nghỉ lễ thì việc nhận lệnh sẽ được thực hiện vào 14 giờ 45 phút của ngày làm việc liền trước đó. Lệnh giao dịch nhận sau Thời điểm đóng sổ lệnh là lệnh không hợp lệ. Lệnh giao dịch này sẽ bị huỷ vào Ngày Giao dịch đã đăng ký và được tự động chuyển sang thực hiện vào Ngày Giao dịch kế tiếp gần nhất.
Thời hạn xác nhận giao dịch	Trong vòng ba (03) ngày làm việc kể từ Ngày giao dịch Chứng Chỉ Quỹ, Đại Lý Chuyển Nhượng của Quỹ sẽ cập nhật đầy đủ thông tin về sở hữu sau giao dịch của Nhà đầu tư vào sổ chính và Nhà đầu tư sẽ nhận được bản xác nhận giao dịch.

Thời hạn thanh toán tiền bán chứng chỉ quỹ cho Nhà đầu tư	Trong vòng năm (05) ngày làm việc kể từ Ngày giao dịch Chứng Chỉ Quỹ, tiền bán Chứng Chỉ Quỹ sẽ được thanh toán trực tiếp vào vào tài khoản ngân hàng của Nhà đầu tư, đại lý ký danh đã đăng ký hoặc tài khoản ngân hàng do nhà đầu tư chỉ định hoặc tài khoản giao dịch chứng khoán của nhà đầu tư do nhà đầu tư chỉ định.	
Phương thức giao dịch	Nhà đầu tư đăng ký mở tài khoản, đặt lệnh giao dịch chứng chỉ quỹ thông qua hình thức trực tiếp tại địa điểm/đại lý phân phối hoặc trực tuyến thông qua các nền tảng, ứng dụng điện tử (nếu có) theo hướng dẫn của đại lý phân phối trong từng thời kỳ.	
Giá dịch vụ phát hành	Miễn phí (0%)	
Giá dịch vụ mua lại	Thời gian nắm giữ chứng chỉ quỹ	Giá dịch vụ mua lại
	Dưới 03 tháng	2,0%
	Từ 03 tháng đến dưới 12 tháng	1,5%
	Từ 12 tháng đến dưới 24 tháng	0,5%
	Từ 24 tháng	0%
*Ghi chú: Thời gian nắm giữ chứng chỉ quỹ được tính toán cho mỗi lần mua, bán sử dụng phương pháp mặc định là mua trước, bán trước (FIFO).		
Giá dịch vụ chuyển đổi	Miễn phí (0%)	
Hủy lệnh giao dịch	<ul style="list-style-type: none"> - Lệnh giao dịch Chứng Chỉ Quỹ chỉ được hủy trước Thời Điểm Đóng Sổ Lệnh. Nhà đầu tư thực hiện hủy lệnh tại Đại Lý Phân Phối mà Nhà đầu tư đã đăng ký giao dịch. - Trong trường hợp Nhà đầu tư hủy lệnh sau khi đã thực hiện chuyển tiền mua Chứng Chỉ Quỹ vào tài khoản của Quỹ, số tiền này sẽ được hoàn trả vào tài khoản của Nhà đầu tư trong vòng năm (05) ngày làm việc kể từ Ngày giao dịch Chứng Chỉ Quỹ. Phí chuyển tiền sẽ được trừ vào khoản tiền hoàn trả này. 	

Giao dịch mua chứng chỉ quỹ	
Lệnh mua tối thiểu	500.000 (Năm trăm nghìn) đồng.
Nguyên tắc	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà đầu tư mua chứng chỉ quỹ lần đầu cần điền đầy đủ thông tin vào Đơn Đăng ký mở tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ mở (Đơn Đăng ký) theo mẫu quy định tại Phụ lục 4 Bản cáo bạch Quỹ và nộp cho Đại lý phân phối/công ty quản lý quỹ để tiến hành mở tài khoản. Đơn Đăng ký được cung cấp tại các Đại lý phân phối được uỷ quyền và tại công ty quản lý quỹ. Đơn Đăng ký phải kèm theo bản sao hợp lệ các giấy tờ quy định trong Đơn Đăng ký. - Sau khi mở thành công tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ, Nhà đầu tư mua chứng chỉ quỹ cần đặt lệnh mua tại các điểm nhận lệnh/đại lý phân phối hoặc đặt lệnh qua phương thức giao dịch điện tử. - Nhà đầu tư phải nộp tiền vào tài khoản của Quỹ tại Ngân hàng giám sát bằng Đồng Việt Nam trước thời điểm Đóng sổ lệnh. Phí chuyển tiền do Nhà đầu tư trả. Ngoài ra, Nhà đầu tư phải đảm bảo rằng số tiền đầu tư phải từ nguồn hợp pháp và không có nguồn gốc từ các hành vi vi phạm pháp luật cũng như không vi phạm các điều khoản của các quy định về thuế thu nhập, quy định về AML.
Số lượng chứng chỉ quỹ được phân phối	<p><i>Số lượng chứng chỉ quỹ được phân phối = Số tiền đăng ký mua * (1 - Giá dịch vụ phát hành (%)) / NAV trên một chứng chỉ quỹ tại Ngày giao dịch</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Lệnh mua thành công của Nhà đầu tư sẽ được thông báo trong vòng ba (03) ngày làm việc sau Ngày giao dịch. - Số lượng đơn vị quỹ sẽ được làm tròn xuống đến hai số thập phân sau dấu phẩy. Số đơn vị quỹ lẻ sẽ không ảnh hưởng đến khả năng bán lại đơn vị quỹ của Nhà đầu tư.
Lưu ý	<ul style="list-style-type: none"> - Trong trường hợp công ty quản lý quỹ từ chối Lệnh mua, tiền mua sẽ được chuyển trả lại (không có lãi) vào tài khoản ngân hàng của Nhà đầu tư chỉ định trong Đơn đăng ký trong vòng năm (05) ngày làm việc kể từ kỳ giao dịch chứng chỉ quỹ áp dụng. - Trường hợp số tiền thực tế chuyển vào tài khoản của quỹ lớn hơn số tiền đặt mua trên phiếu lệnh, lệnh mua chứng chỉ quỹ sẽ được khớp theo số tiền đặt mua trên phiếu lệnh, trừ trường hợp Công ty quản lý quỹ có quyết định khác. Số tiền còn lại chưa khớp sẽ được Công ty quản lý quỹ hoàn trả vào tài khoản ngân hàng của Nhà đầu tư chỉ định trong Đơn đăng ký trong vòng năm (05) ngày làm việc kể từ ngày giao dịch chứng chỉ quỹ trừ khi Nhà đầu tư yêu cầu giữ lại số tiền để thực hiện mua chứng chỉ quỹ vào ngày giao dịch tiếp theo. Trường hợp số tiền thực tế chuyển vào tài khoản của quỹ thấp hơn số tiền đặt mua trên phiếu lệnh, lệnh mua chứng chỉ quỹ sẽ không được khớp. Công ty quản lý quỹ sẽ hoàn trả số tiền này vào tài khoản ngân hàng của Nhà đầu tư chỉ định trong Đơn đăng ký trong vòng năm (05) ngày làm việc kể từ ngày giao dịch chứng chỉ quỹ trừ khi Nhà đầu tư yêu cầu giữ lại số tiền để thực hiện mua chứng chỉ quỹ vào ngày giao dịch tiếp theo. <p>Lưu ý: Phí chuyển tiền sẽ được trừ vào số tiền hoàn trả này.</p>

Các trường hợp giao dịch mua không hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Lệnh mua được gửi tới Đại lý phân phối sau Thời Điểm Đóng Sổ Lệnh. - Nhà đầu tư/Người được ủy quyền hợp pháp thanh toán tiền mua chứng chỉ quỹ nhưng không ghi đầy đủ thông tin trên Phiếu lệnh mua chứng chỉ quỹ theo quy định. - Sau thời điểm đóng sổ lệnh, Quỹ không nhận đầy đủ tiền mua chứng chỉ quỹ của Nhà đầu tư, đại lý ký danh. - Số tiền thanh toán mua thấp hơn số tiền mua tối thiểu theo quy định.
Giao dịch bán chứng chỉ quỹ	
Lệnh bán tối thiểu	100 (một trăm) chứng chỉ quỹ, ngoại trừ trường hợp Lệnh Bán yêu cầu giảm số chứng chỉ quỹ nắm giữ về 0 (không).
Nguyên tắc	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà đầu tư bán chứng chỉ quỹ cần đặt lệnh bán tại các điểm nhận lệnh/đại lý phân phối hoặc đặt lệnh qua phương thức giao dịch điện tử. Chứng chỉ quỹ được mua lại theo nguyên tắc mua trước, bán trước (FIFO). - Tiền bán chứng chỉ quỹ được quỹ chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng của nhà đầu tư, đại lý ký danh đã đăng ký hoặc tài khoản ngân hàng do nhà đầu tư chỉ định hoặc tài khoản giao dịch chứng khoán của nhà đầu tư do nhà đầu tư chỉ định tại Đơn đăng ký chậm nhất là năm (05) ngày làm việc kể từ Ngày giao dịch chứng chỉ quỹ. Số tiền bán chứng chỉ quỹ sẽ làm tròn đến hàng đơn vị. Phí chuyển tiền sẽ được trừ vào số tiền bán chứng chỉ quỹ này.
Số tiền bán Nhà đầu tư nhận được	<p><i>Giá trị bán = Số lượng chứng chỉ quỹ được mua lại * NAV trên một đơn vị quỹ tại Ngày Giao Dịch * (1 - Giá dịch vụ mua lại (%))</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Số tiền Nhà đầu tư thực nhận sẽ bằng Giá trị bán trừ đi phí ngân hàng và các khoản thuế theo quy định của pháp luật (nếu có).
Các trường hợp giao dịch bán không hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Lệnh bán được gửi tới Đại lý phân phối sau Thời Điểm Đóng Sổ Lệnh. - Số lượng chứng chỉ quỹ đặt bán nhiều hơn số lượng chứng chỉ quỹ đang sở hữu.
Giao dịch chuyển đổi chứng chỉ quỹ	
Nguyên tắc	<ul style="list-style-type: none"> - Lệnh bán đối với chứng chỉ quỹ bị chuyển đổi được thực hiện trước, sau đó mới thực hiện lệnh mua chứng chỉ quỹ của quỹ mục tiêu. Các lệnh được thực hiện tại các Ngày giao dịch chứng chỉ quỹ của các quỹ tương ứng. - Trong trường hợp chuyển đổi sẽ không áp dụng số lượng chứng chỉ quỹ tối thiểu cho mỗi lệnh mua ở quỹ mục tiêu và số lượng chứng chỉ quỹ tối thiểu để duy trì tài khoản ở quỹ mục tiêu. - Nhà Đầu Tư thanh toán giá dịch vụ chuyển đổi mà không phải thanh toán giá dịch vụ phát hành và giá dịch vụ mua lại trên số lượng chứng chỉ quỹ đăng ký chuyển đổi. - Nhà Đầu Tư sẽ nhận được xác nhận giao dịch của lệnh chuyển đổi trong vòng ba (03) ngày kể từ Ngày giao dịch chứng chỉ quỹ của quỹ mục tiêu.

Các trường hợp giao dịch chuyển đổi không hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Lệnh chuyển đổi được gửi tới Đại Lý Phân Phối sau Thời Điểm Đóng Sổ Lệnh. - Số lượng chứng chỉ quỹ đăng ký chuyển đổi nhiều hơn số lượng chứng chỉ quỹ đang sở hữu.
Chương trình Đầu Tư Định Kỳ	
Nguyên tắc	<ul style="list-style-type: none"> - Là chương trình đầu tư có hệ thống trong một khoảng thời gian, theo đó Nhà đầu tư có thể đầu tư một khoản tiền mua chứng chỉ quỹ định kỳ hàng tháng. - Thời gian tham gia tối thiểu: Mười hai (12) tháng và có thể được tiếp tục không giới hạn. Chương trình SIP sẽ duy trì liên tục cho đến khi Nhà đầu tư chấm dứt chương trình. - Số tiền tối thiểu: 500.000 (Năm trăm nghìn) VND/tháng. - Ngày thực hiện giao dịch SIP: là ngày giao dịch gần nhất kể từ ngày Nhà đầu tư đăng ký tham gia chương trình Đầu tư định kỳ. - Thời gian thanh toán và thời điểm đóng sổ lệnh: Trước 14 giờ 45 phút ngày làm việc liền trước ngày thực hiện giao dịch SIP.
Lệnh mua	<ul style="list-style-type: none"> - Sau khi Nhà đầu tư điền thông tin vào Phiếu đăng ký và chuyển tiền thanh toán SIP vào tài khoản của Quỹ tại Ngân hàng giám sát, lệnh mua SIP sẽ được khớp vào ngày giao dịch gần nhất. Sau kỳ giao dịch đầu tiên, hệ thống sẽ tự sinh một (01) lệnh mua SIP cho mỗi tháng tiếp theo, Nhà đầu tư chỉ cần chuyển tiền mà không cần đặt lại lệnh. - Trường hợp số tiền thanh toán định kỳ của Nhà đầu tư chuyển nhiều hơn một (01) lần trong tháng thì hệ thống sẽ ưu tiên khớp lệnh mua cho số tiền Quỹ nhận được sớm nhất theo thứ tự thời gian. Các khoản tiền còn lại sẽ được tự động chuyển sang kỳ giao dịch đầu tiên của tháng kế tiếp nếu Nhà đầu tư không yêu cầu hoàn trả với số tiền này. - Đối với những kỳ không được thanh toán, lệnh mua SIP sẽ không được thực hiện.
Lệnh bán	<ul style="list-style-type: none"> - Quy trình thực hiện lệnh bán SIP được áp dụng như quy trình của lệnh bán thông thường. Lệnh bán sẽ được thực hiện vào ngày giao dịch gần nhất sau khi Đại lý phân phối nhận được yêu cầu hợp lệ.
Chấm dứt Đầu tư định kỳ	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà đầu tư đề nghị chấm dứt SIP; hoặc - Nhà đầu tư không thanh toán khoản đầu tư định kỳ trong 02 (hai) kỳ liên tiếp (tương ứng 02 tháng). - Trường hợp Nhà đầu tư muốn tiếp tục đầu tư SIP, Nhà đầu tư có thể đăng ký lại và khoản đầu tư này không được coi là nối tiếp của khoản đầu tư SIP trước đó.

Giao dịch chuyển nhượng phi thương mại (cho, biếu, tặng, thừa kế,...)

Nguyên tắc	<ul style="list-style-type: none"> - Các giao dịch chuyển nhượng phi thương mại (như cho, biếu, tặng, thừa kế...) chứng chỉ Quỹ Đầu tư Cân bằng VietinBank cho một cá nhân/ tổ chức khác được thực hiện tại Đại Lý Phân Phối. - Nhà Đầu Tư điền đầy đủ các thông tin vào Giấy đăng ký và cung cấp đầy đủ các văn bản, hồ sơ cần thiết để hoàn tất thủ tục giao dịch chuyển nhượng phi thương mại theo quy định của pháp luật cho Đại Lý Phân Phối trước Thời Điểm Đóng Sổ Lệnh của mỗi kỳ giao dịch. - Nhà Đầu Tư có trách nhiệm thanh toán các khoản chi phí phát sinh và thuế liên quan đến việc chuyển nhượng phi thương mại theo quy định của pháp luật.
------------	---

Thực hiện một phần giao dịch, tạm dừng giao dịch chứng chỉ quỹ

Nguyên tắc	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà Đầu Tư lưu ý lệnh bán/lệnh chuyển đổi có thể chỉ được thực hiện một phần trong một số trường hợp như quy định tại Bản cáo bạch Quỹ. - Chứng Chỉ Quỹ cũng có thể bị tạm dừng giao dịch trong một hoặc nhiều Ngày Giao Dịch khi xảy ra các sự kiện được quy định tại Bản cáo bạch Quỹ. Thời hạn tạm dừng giao dịch chứng chỉ quỹ sẽ do công ty quản lý quỹ thông báo cho Nhà Đầu Tư nhưng không quá chín mươi (90) ngày, kể từ ngày tạm dừng giao dịch chứng chỉ quỹ đối với các trường hợp quy định tại Bản cáo bạch Quỹ.
------------	---

V. CÁC KHOẢN GIÁ DỊCH VỤ VÀ THUẾ**1. Các khoản giá dịch vụ do Nhà đầu tư thanh toán**

TT	Loại giá dịch vụ	Diễn giải	
1	Giá dịch vụ phát hành	Miễn phí (0%)	
2	Giá dịch vụ mua lại	Thời gian nắm giữ chứng chỉ quỹ	Giá dịch vụ mua lại
		Dưới 03 tháng	2,0%
		Từ 03 tháng đến dưới 12 tháng	1,5%
		Từ 12 tháng đến dưới 24 tháng	0,5%
		Từ 24 tháng	0%
3	Giá dịch vụ chuyển đổi	Miễn phí (0%)	
4	Giá dịch vụ chuyển nhượng	300.000 VNĐ/ một lần chuyển nhượng. Giá dịch vụ chuyển nhượng do người thực hiện chuyển nhượng thanh toán.	

2. Các khoản giá dịch vụ, chi phí do Quỹ thanh toán

TT	Loại giá dịch vụ	Diễn giải
1	Giá dịch vụ quản lý quỹ	1,5%NAV/năm
2	Giá dịch vụ giám sát quỹ	0,02%/NAV/năm và tối thiểu 5.000.000 đồng/tháng (*)
3	Giá dịch vụ lưu ký	0,06%/NAV/năm và tối thiểu 15.000.000 đồng/tháng (*)
4	Giá dịch vụ quản trị quỹ	0,03%/NAV/năm và tối thiểu 15.000.000 đồng/tháng (*)
5	Giá dịch vụ đại lý chuyển nhượng	Quỹ có tần suất giao dịch từ 02 phiên/tuần trở xuống: 10.000.000 đồng/tháng (Mười triệu đồng một tháng). Quỹ có tần suất giao dịch trên 02 phiên/tuần: 12 triệu đồng/quỹ/tháng
6	Các loại chi phí khác	Nhà đầu tư vui lòng tham khảo chi tiết tại Bản cáo bạch Quỹ.

(*) Không áp dụng mức giá dịch vụ tối thiểu cho Quỹ trong trường hợp Giá trị tài sản ròng của Quỹ nhỏ hơn 150 tỷ đồng.

Biểu giá dịch vụ này chưa bao gồm VAT (nếu có).

3. Chính sách thuế

Nhà Đầu Tư trong quá trình mua/bán Chứng Chỉ Quỹ có thể phát sinh các nghĩa vụ thuế phải trả theo quy định của pháp luật. Các nghĩa vụ thuế liên quan trực tiếp đến Nhà Đầu Tư không được phản ánh trong kết quả hoạt động chung của Quỹ VBIF.

VI. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN

Quỹ Đầu tư Cân bằng VietinBank luôn hướng tới việc tối đa hóa lợi nhuận cho Nhà đầu tư. Cổ tức Quỹ Đầu tư Cân bằng VietinBank được quy định cụ thể như sau:

- Cổ tức Quỹ có thể được phân phối cho Nhà đầu tư mỗi năm một (01) lần dựa trên báo cáo đã được kiểm toán, theo đề xuất của công ty quản lý quỹ, được sự chấp thuận của Ban đại diện Quỹ và trình Đại hội Nhà đầu tư thông qua.
- Nguồn để phân phối cổ tức Quỹ phải thỏa mãn ba điều kiện sau:
 - Lợi nhuận lũy kế cho đến cuối năm tài chính mà công ty quản lý quỹ đề xuất phân phối lợi nhuận phải dương sau khi trừ đi các chi phí phát sinh trong quá trình hoạt động theo quy định.
 - Nguồn chia là từ lợi nhuận đã thực hiện của Quỹ trong quá trình hoạt động.
 - Sau khi trừ số lợi nhuận dự kiến sẽ phân phối cho Nhà đầu tư, số lợi nhuận lũy kế còn lại cho đến cuối năm tài chính mà công ty quản lý quỹ đề xuất phân phối lợi nhuận vẫn phải lớn hơn hoặc bằng 0 (không).
- Công ty quản lý quỹ được phân chia cổ tức Quỹ khi Quỹ đã hoàn thành hoặc có đủ năng lực tài chính để hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật; trích lập đầy đủ các quỹ theo quy định tại Điều lệ quỹ. Ngay sau khi trả hết số lợi nhuận đã định, quỹ vẫn phải bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ, nghĩa vụ khác đến hạn.
- Công ty quản lý quỹ phải khấu trừ mọi khoản thuế, phí, lệ phí theo quy định của pháp

luật trước khi phân phối cổ tức cho Nhà đầu tư.

- Cổ tức Quỹ được chi trả bằng tiền mặt hoặc bằng đơn vị quỹ. Chỉ những Nhà đầu tư được ghi trong danh sách Nhà đầu tư tại ngày chốt quyền mới được nhận cổ tức quỹ. Trường hợp Nhà đầu tư đã chuyển nhượng số đơn vị quỹ của mình trong thời gian giữa thời điểm kết thúc lập danh sách Nhà đầu tư và thời điểm chi trả thì người chuyển nhượng là người nhận cổ tức.
- Sau khi phân chia lợi nhuận, công ty quản lý quỹ phải gửi cho Nhà đầu tư báo cáo tổng kết việc phân chia lợi nhuận quỹ, bao gồm các nội dung sau:
 - Phương pháp phân chia lợi nhuận (bằng tiền hoặc bằng đơn vị quỹ);
 - Tổng lợi nhuận trong kỳ và lợi nhuận tích lũy, chi tiết từng hạng mục lợi nhuận;
 - Giá trị lợi nhuận được phân chia, số lượng đơn vị quỹ phát hành để phân chia (trong trường hợp chia lợi nhuận bằng đơn vị quỹ);
 - Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ trước khi phân chia lợi nhuận và sau khi phân chia lợi nhuận;
 - Các ảnh hưởng tác động đến giá trị tài sản ròng của Quỹ.

VII. CÁC RỦI RO KHI ĐẦU TƯ VÀO QUỸ

Giống như các hình thức đầu tư khác, việc đầu tư vào Quỹ Đầu tư Cân bằng VietinBank cũng bao hàm những rủi ro. Nhà đầu tư cần nhận thức rõ những rủi ro này và hiểu được mức độ chấp nhận rủi ro của mình để cân nhắc thật kỹ trước khi đưa ra quyết định đầu tư vào Quỹ. Mặc dù công ty quản lý quỹ đã áp dụng các phương pháp quản trị rủi ro, nhưng vẫn có các rủi ro tiềm tàng khi đầu tư vào Quỹ. Nhà đầu tư cần lưu ý những điểm quan trọng sau đây:

- Việc đầu tư vào Quỹ Đầu tư Cân bằng VietinBank sẽ không được cam kết bảo lãnh bởi bất kỳ một Ngân hàng giám sát hay bất kỳ tổ chức nào về việc Quỹ sẽ đạt được những mục tiêu đầu tư đề ra. Nhà đầu tư có thể không thu được lợi nhuận hoặc đạt mức lợi nhuận thấp hơn dự kiến hoặc thấp hơn lợi nhuận của các hình thức đầu tư khác cùng thời điểm và cùng thời gian nắm giữ, hoặc có thể bị lỗ một phần hoặc toàn bộ vốn đầu tư ban đầu. Quỹ Đầu tư Cân bằng VietinBank, VietinBank Capital, Ban điều hành và nhân viên VietinBank Capital không có bất cứ sự đảm bảo nào đối với đầu tư ban đầu của Nhà đầu tư, cũng như mức lợi nhuận từ đầu tư của Quỹ.
- Quỹ Đầu tư Cân bằng VietinBank nhằm vào mục tiêu đầu tư tạo lợi nhuận và tăng trưởng tài sản ròng cho Nhà đầu tư. Tuy nhiên, các Nhà đầu tư không nên kỳ vọng có được ngay các khoản thu nhập và có được tăng trưởng giá trị tài sản ngay trong ngắn hạn từ hoạt động đầu tư này.
- Kết quả hoạt động trong quá khứ của VietinBank Capital không hàm ý hay đảm bảo kết quả hoạt động của Quỹ Đầu tư Cân bằng VietinBank.
- Quỹ Đầu tư Cân bằng VietinBank không có bất kỳ sự bảo đảm nào về số lần chi trả và giá trị của cổ tức sẽ được thanh toán trong tương lai. Việc thanh toán cổ tức phụ thuộc vào nguồn phân phối lợi nhuận, chính sách phân phối lợi nhuận của Quỹ và cần có sự chấp thuận của Đại Hội Nhà đầu tư và/hoặc của Ban Đại diện quỹ tùy thuộc vào nguồn lợi nhuận

có thể phân phối. Các Nhà đầu tư có thể sẽ không nhận được khoản cổ tức như kỳ vọng hoặc như trong thời gian dự kiến.

- VietinBank Capital không chịu trách nhiệm pháp lý về những rủi ro đầu tư của Quỹ và chủ sở hữu, Ban điều hành và nhân viên của VietinBank Capital không có trách nhiệm pháp lý về các rủi ro hoạt động của VietinBank Capital trong quá trình quản lý quỹ này.

Dưới đây là những rủi ro chủ yếu trong đầu tư chứng khoán, nhưng không phải toàn bộ những rủi ro liên quan đến việc đầu tư vào Quỹ. Nội dung chi tiết được mô tả tại khoản 3, chương IX, Bản cáo bạch của Quỹ:

- Rủi ro thị trường;
- Rủi ro lạm phát
- Rủi ro lãi suất
- Rủi ro thanh khoản
- Rủi ro pháp lý
- Rủi ro tín nhiệm
- Rủi ro xung đột lợi ích
- Rủi ro đối với sản phẩm đầu tư cụ thể
- Rủi ro cá biệt
- Rủi ro tín dụng
- Rủi ro tỷ giá
- Rủi ro tái đầu tư
- Rủi ro bất khả kháng

VIII. CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Báo cáo cho Nhà đầu tư

Việc công bố thông tin của Quỹ được thực hiện qua một trong các phương tiện thông tin đại chúng dưới đây:

- Trên trang thông tin điện tử và các ấn phẩm của công ty quản lý quỹ, Đại lý phân phối; hoặc
- Trên các phương tiện thông tin đại chúng khác phù hợp với quy định của pháp luật.

Công ty quản lý quỹ định kỳ hàng tháng sẽ gửi Nhà đầu tư thống kê giao dịch, sao kê tài khoản giao dịch, và báo cáo NAV, báo cáo về thay đổi NAV của Quỹ.

VietinBank Capital sẽ công bố hoặc cung cấp cho Nhà đầu tư các thông tin sau:

- Bản cáo bạch, bản cáo bạch tóm tắt, báo cáo tài chính bán niên, báo cáo tài chính năm đã kiểm toán;
- Báo cáo tổng kết hoạt động quản lý quỹ theo niên độ bán niên và cả năm theo quy định;
- Báo cáo thống kê về giá dịch vụ trong hoạt động đầu tư của Quỹ bán niên và hàng năm;
- Báo cáo tài chính của Quỹ theo niên độ bán niên và cả năm theo quy định;
- Báo cáo hoạt động của Quỹ và thống kê giá dịch vụ giao dịch cũng sẽ được bổ sung vào Bản cáo bạch cập nhật sau một năm hoạt động và sẽ được cập nhật ít nhất một lần một năm.

Các tài liệu này được cung cấp miễn phí cho Nhà đầu tư trên trang thông tin điện tử của

công ty quản lý quỹ hoặc gửi trực tiếp qua thư điện tử cho Nhà đầu tư. Nhà đầu tư cps quyền yêu cầu từ chối nhận các báo cáo này.

VietinBank Capital sẽ tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật về chế độ báo cáo và thông tin liên quan đến các hoạt động kinh doanh của Quỹ tới các cơ quan có thẩm quyền.

2. Thông tin liên lạc

Mọi yêu cầu hỗ trợ của Nhà đầu tư sẽ được giải quyết tại văn phòng của công ty quản lý quỹ hoặc các Đại Lý Phân Phối trong giờ làm việc.

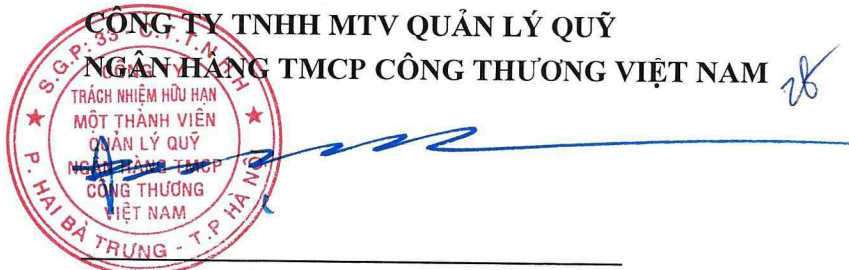
IX. DANH SÁCH CÁC ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI CHỨNG CHỈ QUỸ VBIF

1. Công ty TNHH MTV Quản lý Quỹ Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – VietinBank Capital

- Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà 304 và 306 Bà Triệu, phường Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.
- Giấy phép thành lập và hoạt động số 50/UBCK-GP ngày 26/10/2010 của UBCKNN và các giấy phép điều chỉnh.
- Điện thoại: (024) 3938.8855
- Website: www.vietinbankcapital.vn

2. Công ty Cổ phần Fincorp

- Địa điểm phân phối chứng chỉ quỹ: 176/1 - 176/3 Đường Nguyễn Văn Thương, Phường Thạnh Mỹ Tây, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động đại lý phân phối số: 01/GCN-UBCK ngày 02/04/2018 do UBCKNN cấp.
- Điện thoại: 028 36361079 Fax: 028 36361078
- www.fmarket.vn



NGUYỄN HỒNG ĐỨC

Chức vụ: Tổng Giám đốc